|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **THỊ XÃ CAI LẬY**  **ĐÁP ÁN**  **ĐỀ THI CHÍNH THỨC** | **KỲ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI CẤP THỊ XÃ**  **TRUNG HỌC CƠ SỞ, NĂM HỌC ……………..**  Môn: **TIẾNG ANH**  Ngày thi: **……………**  *(Đáp án gồm có 4 trang)* |
| **PART I: QUESTION 1**:  (**2.0 điểm**)  0,25 × 8 = 2,0  Section 1:  **1. C**  **2. A**  **3. B**  **4. C**  Section 2:  **1. 20/ twenty**  **2. healthy**  **3. Arretsa**  **4. market** | |

**PART II: READING COMPREHENSION -** (**6.0 điểm**)

**QUESTION 2**. (**2.0 điểm**)

0,25 × 8 = 2,0

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1/ E | 2/ B | 3/ F |
| 4/ G | 5 / C | 6 / A |

**Question 3. (0.25 đ × 10 = 2.5 đ)**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 1/ True | 2/ False | 3 / False | 4/ Not given | 5/ True |
| 6 / True | 7 / False | 8 / False | 9/ True | 10/ False |

**Question 4. (0.25 đ × 8 = 2.0 đ)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1/ B (with) | 2/ A (too many) | 3 / D (ruin) | 4/ C (which) |
| 5/ C (one) | 6 / D (necessary) | 7 / A (cause) | 8 / D (also) |

**PART III: GRAMMAR & VOCABULARY**: (8.0 pts)

**Question 5**: **(0.25 đ × 8 = 2.0 đ)**

1.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| a/ garage | b/ create | c/ deceive | d / breathe |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| a / backward | b/ ensure | c/ embroider | d/ virtual |

**2.**

**Question 6. (0.25 đ × 8 = 2.0 đ)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1/ known | 2/ had just gone | 3/ were | 4 – are always blaming |
| 5/ would do | 6/ will call | 7/ is being repaired | 8/ to eating |

**Question 7. (0.25 đ × 8 = 2.0 đ)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1/ representatives | 2/ unbelievable | 3/unpleasant | 4/ untold |
| 5/ encouraged/  encourages | 6/ flights | 7 / attentively | 8/ employees |

**Question 8. (0.25 đ × 8 = 2.0 đ)**

1. I don’t mind **looking after the baby for you.**
2. Only **after I had left my country/ Only after having left my country, did I realize how much I loved it.**
3. He is looking **forward to going to Greece on holiday.**
4. If he **didn't speak so quickly, I could understand him.**
5. Everyone who **visits the town falls in love with it.**
6. In case **you get hungry on the train, (you should) take some sandwiches.**

7. She **has such a soft voice that it is impossible for me to hear it.**

1. I wish **I hadn’t spent too much money on clothes.**

**PART IV. PHẦN VIẾT LUẬN: (4 điểm)**

Chấm bài luận theo phổ điểm sau:

|  |  |
| --- | --- |
| **Band A: (1.75-2.0 điểm)** | Diễn đạt rất thuyết phục, thấu đáo, rất hợp lý, lưu loát, bay bổng. Từ ngữ phong phú, đa dạng. Có tính mạch lạc, khúc chiết. Có rất ít hoặc không có lỗi. **( 120 – 150 từ)** |
| **Band B: (1.25-1.5 điểm)** | Diễn đạt khá thuyết phục, khá thấu đáo, khá hợp lý, khá lưu loát. Từ ngữ khá phong phú, đa dạng. Có tính mạch lạc, khúc chiết. Có ít lỗi. **( 100 – 150 từ)** |
| **Band C: (1.0 điểm)** | Diễn đạt hợp lý, hiểu được. Có lỗi nhưng không phải lỗi nặng, không ảnh hưởng giao tiếp. **( 60 – 150 từ)** |
| **Band D: (0.25-0.75 điểm)** | Diễn đạt không hợp lý, khó hiểu. Có nhiều lỗi nặng từ ảnh hưởng giao tiếp đến cố gắng lắm mới hiểu được. **( 40 – 150 từ)** |
| **Band E: (00.00 điểm)** | Diễn đạt quá vô lý, không hiểu được. Có quá nhiều lỗi nghiêm trọng dẫn đến không giao tiếp được. Hoặc bài viết lạc đề. **( 40 – 150 từ)** |

**\*Ghi chú:**

- Đáp án có đưa ra các ý tham khảo để chấm. Nếu thí sinh viết khác ý trong bài mà đúng thì giám khảo chấm theo nguyên tắc bù trừ điểm giữa ý cũ và ý mới (*ý mới phải lấy đồng thuận của tổ chấm*).

- Nếu thí sinh viết sai chủ đề, viết không đúng loại hình văn xuôi hoặc chép lại đề: không cho điểm.

- Làm tròn tới 2 chữ số thập phân.

- Tổng điểm toàn bài thi là: 20.0 điểm

**\*Một số ý có thể tham khảo khi chấm:**

**Question 9:** Write a paragraph to give your idea about this topic “Life skill is very useful for all students at secondary school today”.

**(** (**120 – 150 words) (2 điểm)**

\* Nội dung , ý tưởng: 1.0 điểm: Đúng nội dung, ý tưởng trong sáng.

\* Kỹ thuật và ngôn ngữ : 1.0 điểm :

- Viết được đoạn văn dài khoảng từ **120 – 150 words**

- Có bố cục rõ ràng, câu văn mạch lạc;

- Viết đúng ngữ pháp, dùng từ phong phú, chính xác.

\* Tùy mức độ thí sinh viết được, giám khảo dựa vào thang điểm để quyết định./.

**Question 10**: Your classmates are having a discussion on “ What should we do to protect the environment?”. Rewrite the conversation in about 15- 20 conversational exchanges. **(2 điểm)**

Viết một đoạn hội thoại nói về những việc chúng ta phải làm để bảo vệ môi  
trường.  
• Ý tưởng: 1.0 điểm : Nêu ra được các việc chúng ta cần làm để bảo vệ môi trường  
như: thu gom rác, không thải rác bừa bải ( quét dọn, đặt thùng rác nơi công cộng )  
bảo vệ không làm ô nhiểm nguồn nước ( không vứt rác, xả nước thải chưa xử lý vào nguồn nước ), bảo vệ, giảm làm ô nhiểm không khí ( đi xe đạp, đi phương tiện công cộng, không đốt rác…), thu gom, tái chế các phế liệu như giấy vụn, chai, lon…,tuyên truyền, vận động những người khác cùng bảo vệ môi trường.  
• Kỹ thuật : 1.0 điểm : Viết đoạn văn dưới dạng hội thoại, dài khoãng 15 – 20 câu trao đổi, câu đối thoại tự nhiên, dùng từ phong phú ,chính xác. Nếu viết dưới dạng văn xuôi : không cho điểm kỹ thuật .

---------------------------- HẾT ----------------------------